

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2680/2006/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 11 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về đối tượng và tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP, ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 83/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số: 2305/SNV-CBCCVC ngày 26/10/2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định về đối tượng và tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quy định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Kim

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về đối tượng và tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Thái Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2680/2006/QĐ-UBND ngày 30/11/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Điều 1. Phạm vi, đối tượng

Quy định này được áp dụng cho các đối tượng là cán bộ, công chức (kể cả cán bộ, công chức cấp xã), viên chức, nhân viên thừa hành, phục vụ; Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp (sau đây viết tắt là CBCCVC) đang làm việc tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước được hưởng lương từ ngân sách nhà nước, lập thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận (bằng văn bản), nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hiện giữ hoặc trong chức danh và còn thiếu từ 01 đến 12 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định.

- Tỷ lệ CBCCVC được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của một năm không quá 5% tổng số CBCCVC thuộc biên chế trả lương bằng ngân sách tại cơ quan, đơn vị.

Điều 2. Tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Thái Nguyên

- CBCCVC được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn nếu trong thời gian giữ bậc lương đã liên tục phấn đấu tốt, được khen thưởng, được tặng thưởng một trong những hình thức hoặc các danh hiệu thi đua sau đây:

+ Huân chương, Huy chương các loại.

+ Các danh hiệu vinh dự do Nhà nước trao tặng, gồm : Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động; Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú; Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú ; Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú.

+ Được tặng thưởng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”.

+ Được tặng thưởng Bằng khen, Giấy khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen, Giấy khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương hoặc của Chủ tịch UBND tỉnh.

+ Được tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc.

+ Được tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương hoặc cấp tỉnh.

+ Được tặng thưởng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

+ Là Giáo viên, Huấn luyện viên có thành tích bồi dưỡng học sinh, vận động viên đạt giải Ba (hoặc Huy chương đồng) trở lên trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế.

- CBCCVC từ loại A0 đến loại A3 trong thời gian giữ bậc lương liên tục phấn đấu tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được công nhận là Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở hai năm liền, Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh hai năm liên tục và trong một năm đối với CBCCVC từ loại B trở xuống, thì cũng được xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 3. Thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

- CBCCVC từ loại A0 đến loại A3 (có thời gian giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh đủ 36 tháng để được nâng lương thường xuyên theo quy định) được xét nâng bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng, theo đề nghị của cơ quan, đơn vị.

- CBCCVC từ loại B đến loại C (có thời gian giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh đủ 24 tháng để được nâng lương thường xuyên theo quy định) được xét nâng bậc lương trước thời hạn tối đa là 08 tháng, theo đề nghị của cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được đề nghị nâng lương

- Số lượng CBCCVC (*trừ các đối tượng được quy định tại Điều 5 của Quy định này*) tại mỗi cơ quan, đơn vị được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của một năm không vượt quá 5% tổng số CBCCVC thuộc biên chế trả lương của cơ quan, đơn vị mình (tính theo đơn vị hạch toán độc lập, có con dấu và tài khoản riêng; các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông) tính bình quân cả năm.

- Trường hợp khi xác định tổng số CBCCVC bình quân được xét nâng bậc lương trước thời hạn trong một năm của cơ quan, đơn vị mà có phần lẻ, thì cũng không được tính làm tròn tăng, đảm bảo đúng tỷ lệ quy định không vượt quá 5%.

- Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với CBCCVC lập thành tích xuất sắc không được thực hiện hai lần liên tiếp.

Điều 5. Nâng bậc lương trước thời hạn đối với CBCCVC nghỉ hưu:

CBCCVC được quy định tại Điều 1 của Quy định này, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc hoàn thành nhiệm vụ được giao, không bị kỷ luật (*một trong những hình thức kỷ luật theo quy định của pháp lệnh cán bộ, công chức*) và tại thời điểm có thông báo nghỉ hưu

còn thiếu từ 01 đến 12 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định, thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn bằng số tháng còn thiếu.

Trường hợp CBCCVC lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và có thông báo nghỉ hưu thì được thực hiện một chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất.

Điều 6. Thủ tục xét chọn đối tượng nâng lương trước thời hạn

Những CBCCVC thuộc diện được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc hàng năm do tập thể cơ quan, đơn vị bình chọn bằng phiếu kín và lấy từ người có số phiếu bình chọn cao nhất xuống đến hết số lượng được nâng bậc lương sớm theo tỷ lệ của cơ quan, đơn vị mình.

Thẩm quyền xét nâng lương trước thời hạn được thực hiện theo quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức của UBND tỉnh.

Quy trình xét nâng lương trước thời hạn được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 03/2005/TT - BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

- Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện Quy định này đối với các Sở, Ban, Ngành và UBND cấp huyện trong tỉnh; Tổng hợp báo cáo định kỳ gửi về UBND tỉnh và Bộ Nội vụ.

- Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện nghiêm túc triển khai thực hiện Quy định này.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, có những vấn đề chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, yêu cầu các Sở, Ban, Ngành, UBND cấp huyện phản ánh về Sở Nội vụ tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định điều chỉnh./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Kim